

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA CÔNG NGHỆ ỨNG DỤNG

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Dinh dưỡng động vật		
Mã học phần:	24271HUMA30182	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	242_71HUMA30182_01		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:		60 phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☐ Có	☒ Không	

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu 1 (3.0 điểm): Phân tích đặc điểm, cấu trúc, chức năng của protein và cho biết những nguồn protein nào thường được sử dụng trong sản xuất thức ăn chăn nuôi?

Câu 2 (2.0 điểm): Theo *Luật số: 32/2018/QH14, Luật chăn nuôi*, thức ăn chăn nuôi là gì, trong hoạt động sản xuất thức ăn chăn nuôi, kháng sinh chỉ được sử dụng trong trường hợp nào và điều kiện cần thiết nào để các cá nhân/tổ chức muốn kinh doanh sản phẩm thức ăn chăn nuôi?

Câu 3 (3.0 điểm): Nhà máy VLU-InnoFeed đang sản xuất và thương mại sản phẩm thức ăn thủy sản. Hãy vẽ quy trình tổng quát sản xuất thức ăn công nghiệp cho động vật thủy sản tại nhà máy này và cho biết thức ăn dành cho tôm áp dụng công nghệ ép viên nào, những yêu cầu về cảm quan của thức ăn cho tôm mà nhà máy VLU-InnoFeed cần đảm bảo là gì?

Câu 4 (2.0 điểm): Trong vai trò là chuyên viên phòng Nghiên cứu, Phát triển và Đổi mới công nghệ của nhà máy VLU-InnoFeed, hãy phát triển và giải thích ý tưởng về một sản phẩm thức ăn chăn nuôi phục vụ thị trường Việt Nam.

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
Câu 1		3.0	
Đặc điểm	Protein là một đại phân tử, có cấu trúc đa phân, đơn phân là các acid amin	0.5	

	được liên kết với nhau thông qua liên kết peptide		
Cấu trúc	Có 4 bậc cấu trúc cơ bản: bậc 1 (dạng chuỗi thẳng), bậc 2 (xoắn anpha hoặc gấp beta), bậc 3 (cấu trúc bậc 2 cuộn lại), bậc 4 (nhiều tiểu phần từ cấu trúc bậc 3 liên kết với nhau)	0.5	
Chức năng	Tạo điều kiện thực hiện các phản ứng hóa học	0.25	
	Hỗ trợ cho quá trình tổng hợp, biểu hiện của DNA, RNA	0.25	
	Hỗ trợ hệ miễn dịch	0.25	
	Cấu trúc tế bào	0.25	
	Vận chuyển các chất	0.25	
Nguồn Protein dùng trong sản xuất	Động vật (Bột thịt, bột cá, bột long vỹ, bột huyết)	0.25	
	Thực vật (Các hạt họ đậu, khô dầu)	0.25	
	Tổng hợp cô đặc (Gluten ngô, gluten mì, soycomil)	0.25	
Câu 2		2.0	
Khái niệm	Thức ăn chăn nuôi là sản phẩm mà vật nuôi ăn, uống ở dạng tươi, sống hoặc đã qua chế biến bao gồm thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung và thức ăn truyền thống	0.5	
Sử dụng kháng sinh trong TACN	Phòng bệnh cho vật nuôi ở giai đoạn con non,	0.25	
	Trị bệnh cho vật nuôi nhiễm bệnh	0.25	
Điều kiện kinh doanh sản phẩm	Có trang thiết bị, dụng cụ để bảo quản thức ăn chăn nuôi theo hướng dẫn của tổ chức, cá nhân sản xuất, cung cấp.	0.25	

thức ăn chăn nuôi	Nơi bày bán, kho chứa thức ăn chăn nuôi phải tách biệt hoặc không bị ô nhiễm bởi thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, hóa chất độc hại khác.	0.5	
	Có biện pháp phòng, chống sinh vật gây hại	0.25	
Câu 3		3.0	
Quy trình	Nhập nguyên liệu → làm sạch → nghiền → sàng → trộn → gia nhiệt → ép viên → làm mát → sàng → cân thành phẩm → đóng gói và bảo quản	1.5 = 0.125/công đoạn, công đoạn ép viên 0.25	
Công nghệ ép viên cho thức ăn tôm	Ép viên nén	0.5	
Yêu cầu về cảm quan của thức ăn tôm	Có mùi hấp dẫn kích thích tôm bắt mồi	0.25	
	Bề mặt trơn nhẵn	0.25	
	Chìm 100%	0.25	
	Độ ổn định trong nước hơn 2 giờ	0.25	
Câu 4		2.0	
	Ý tưởng sản phẩm công nghệ thức ăn chăn nuôi	0.5	
	Mô tả ý tưởng sản phẩm	0.5	
	Tính mới	0.5	
	Tính khoa học	0.25	
	Tính thực tiễn	0.25	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Vũ Thị Quyền', with a stylized, flowing script.

TS. Vũ Thị Quyền

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Lê Thanh Điền', with a stylized, flowing script.

TS. Lê Thanh Điền